

Số: /BC-UBND

Ba Dinh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả triển khai công tác tăng cường nắm tình hình, giám sát thường xuyên theo Kế hoạch số 249-KH/UBKTTW ngày 24/7/2025 của UBKT Trung ương
(Tuần 47: Từ ngày 17/11 đến ngày 21/11/2025)

Thực hiện Công văn số 195-CV/TU ngày 27/8/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Quyết định, Kế hoạch giám sát của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy xã Ba Dinh về việc xây dựng báo cáo theo Công văn số 195-CV/TU của Tỉnh ủy; UBND xã Ba Dinh báo cáo kết quả như sau:

I. Thông tin chung về đặc điểm tình hình của địa phương

Ba Dinh là một xã nằm ở phía Tây của tỉnh Quảng Ngãi, tổng diện tích đất tự nhiên là: 9.694,85 ha. Vị trí địa lý tiếp giáp như sau: Phía Bắc giáp xã Ba Vinh, xã Minh Long; phía Nam giáp xã Ba Tô, xã Ba Tơ; phía Đông giáp xã Ba Vinh, xã Ba Tơ; phía Tây giáp xã Ba Tô, xã Ba Vì và xã Sơn Kỳ. Toàn xã có 10 thôn với 2016 hộ/7258 nhân khẩu, với 02 dân tộc chính là Kinh và Hrê.

II. Tình hình, kết quả thực hiện

1. Thông tin cơ bản về tổ chức hành chính

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

2. Kết quả việc tiếp tục triển khai vận hành chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo ổn định, thông suốt, đồng bộ, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

(1) Khẩn trương hoàn thiện việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cấp xã theo mô hình mới, bảo đảm rõ người, rõ việc, không chồng chéo, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

(2) Tiếp tục rà soát, đảm bảo thống nhất về TTHC (số lượng, tên TTHC, mã TTHC...) và các dịch vụ công trực tuyến cung cấp cho người dân, doanh nghiệp, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia, cơ sở dữ liệu khác.

Tổng số thủ tục hành chính đã được đồng bộ tích hợp trên cổng dịch vụ công Quốc gia là: 412 thủ tục, trong đó có 143 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 233 dịch vụ công trực tuyến một phần và 36 thủ tục trực tiếp.

- Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công từ ngày 14/10/2025 đến 20/11/2025: Đã tiếp nhận và giải quyết 240 hồ sơ; trong đó tiếp nhận trực tuyến 154 hồ sơ; trực tiếp 84 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 02. Số

lượng hồ sơ đã giải quyết: 238 hồ sơ, trước hạn 238 hồ sơ; đang giải quyết 02.

- Về số hóa hồ sơ đảm bảo 100%; Quản trị dịch vụ công đạt 91,95%; điểm công khai minh bạch đạt 100%; tiến độ giải quyết đạt 100%.

- Về thanh toán trực tuyến đạt tỷ lệ 100%. Các thủ tục phát sinh hồ sơ thanh toán trực tuyến gồm: Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh; Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản; Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận, Giấy phép kinh doanh.

(3) Ban hành đầy đủ các quy trình nội bộ; cấu hình đầy đủ quy trình, biểu mẫu trên Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; cấu hình tổ chức, phân quyền đầy đủ cho cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức thực hiện TTHC; khắc phục lỗi, chức năng phần mềm Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

(4) Rà soát, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp đảm bảo đúng người, đúng việc, đúng chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là giải quyết TTHC phi địa giới.

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, ngày 14/11/2025, UBND xã ban hành Quyết định số 443/QĐ-UBND về việc cử ông Phạm Văn Na, công chức Văn phòng HĐND&UBND xã đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ba Đình thay cho ông Phạm Văn Đang.

(5) Chỉ đạo xử lý giải quyết dứt điểm chế độ, chính sách đối với các đối tượng cán bộ, công chức chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 31/8/2025; sau thời điểm này sẽ kết thúc.

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

(6) Tiếp tục khẩn trương tăng cường năng lực cho cấp xã (bảo đảm cả số lượng và chất lượng), kiện toàn công tác cán bộ đối với các vị trí còn thiếu; chủ động rà soát để sắp xếp, điều chuyển biên chế giữa các xã, phường cho phù hợp thực tiễn nhiệm vụ, bảo đảm đúng người, đúng việc, đúng chuyên môn, nghiệp vụ (hoàn thành trước ngày 31/8/2025).

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

(7) Triển khai nghiêm túc việc tiếp tục rà soát, đầu tư đầy đủ và đưa ra các giải pháp quyết liệt hơn nữa đối với các điều kiện cần thiết, nhất là chữ ký số, chứng thư số, nhân sự hỗ trợ số hoá dữ liệu "đúng - đủ - sạch - sống"; khả năng chia sẻ, sử dụng lại dữ liệu số hoá đồng bộ, liên thông; phần mềm ứng dụng cung cấp dịch vụ công và phần mềm tác nghiệp (hộ tịch, đất đai, đăng ký kinh doanh, thuế...) để vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Tình hình triển khai hệ thống chữ ký số, phần mềm điều hành, một cửa điện tử?

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

- *Đánh giá việc phân bổ biên chế, bố trí, phân công cán bộ, công chức tại UBND cấp xã có đảm bảo đúng chuyên môn, nghiệp vụ? Cân đối hài hòa giữa các địa phương?*

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

- *Hiện còn bao nhiêu vị trí, số lượng cán bộ cấp xã chưa được kiện toàn? Khó khăn, vướng mắc trong việc lãnh đạo, chỉ đạo để kiện toàn các vị trí cán bộ còn thiếu?*

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

- *Việc lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát sắp xếp, điều chuyển biên chế giữa các xã, phường như thế nào để phù hợp với thực tiễn nhiệm vụ, bảo đảm đảm đúng người, đúng việc, đúng chuyên môn, nghiệp vụ? Đến thời điểm báo cáo có bao nhiêu vị trí cán bộ, công chức cấp xã được bố trí công việc chưa phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo; giải pháp để khắc phục?*

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

(8) Kết quả số hóa tài liệu của các cơ quan, đơn vị, tổ chức¹

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

(9) *Bố trí trụ sở, trang thiết bị, các điều kiện bảo đảm phục vụ công tác của các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp. Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản, tài chính, trụ sở sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.*

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

(10) *Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (các nhiệm vụ hoàn thành trước 31/8/2025).*

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

(11) *Việc lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp với các ban, bộ, ngành ở Trung ương xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức các cấp về các nội dung phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới, các kỹ năng quản lý hành chính hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, giao tiếp hành chính... như thế nào? Khó khăn, vướng mắc trong việc phối hợp; đề xuất biện pháp tháo gỡ.*

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

3. Kết quả việc chuẩn bị, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

¹ Cụ thể hóa theo

4. Kết quả triển khai thực hiện việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

4.1. Việc thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch của cơ quan, địa phương, đơn vị (Chi tiết các nhiệm vụ theo Phụ lục số 02), gồm các nhóm vấn đề:

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

4.2. Các Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia² và Thông báo của Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo³ (Chi tiết các nhiệm vụ theo Phụ lục số 03), gồm các nhóm vấn đề:

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

4.3. Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 (các nhiệm vụ từ 01/8/2025 đến 31/12/2025; chi tiết các nhiệm vụ theo Phụ lục số 04), gồm các nhóm vấn đề:

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

5. Kết quả triển khai thực hiện về phát triển kinh tế - xã hội; phát triển kinh tế tư nhân; đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; hội nhập quốc tế trong tình hình mới

5.1. Việc thực hiện Kết luận số 123-KL/TW, ngày 25/01/2025 (chi tiết tại Phụ lục số 05), trong đó lưu ý một số vấn đề trọng tâm:

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

5.2. Việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (chi tiết các nhiệm vụ theo Phụ lục số 06), trong đó gồm các nhóm vấn đề:

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

5.3. Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

6. Kết quả triển khai thực hiện việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật và Kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là việc rà soát,

²Thông báo số 01-TB/BCĐTW ngày 22/01/2025; Thông báo số 03-TB/BCĐTW ngày 06/3/2025; Thông báo kết luận số 04-TB/BCĐTW, ngày 30/5/2025; Thông báo kết luận số 05-TB/BCĐTW, ngày 04/7/2025.

³ Thông báo số 08-TB/TGV, ngày 01/4/2025; Thông báo số 11-TB/TGV, ngày 08/4/2025; Thông báo số 12-TB/TGV, ngày 14/4/2025; Thông báo số 14-TB/TGV, ngày 21/4/2025; Thông báo số 15-TB/TGV, ngày 28/4/2025; Thông báo số 19-TB/TGV, ngày 9/5/2025; Thông báo số 23-TB/TGV ngày 20/5/2025; Thông báo số 25-TB/TGV, ngày 24/5/2025; Thông báo số 27-TB/TGV, ngày 8/6/2025; Thông báo số 28-TB/TGV, ngày 8/6/2025; Thông báo số 30-TB/TGV, ngày 13/6/2025; Thông báo số 31-TB/TGV, ngày 18/6/2025; Thông báo số 33-TB/TGV, ngày 27/6/2025; Thông báo số 35-TB/TGV, ngày 11/7/2025,...

xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, công trình chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

7. Việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các văn bản của Ban Chỉ đạo Trung ương, UBKT Trung ương ban hành mới liên quan đến nội dung giám sát trong quá trình giám sát (nếu có)

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

III. Khuyết điểm, hạn chế; khó khăn, vướng mắc; kiến nghị, đề xuất

1. Việc tiếp tục triển khai vận hành chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo ổn định, thông suốt, đồng bộ, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

2. Việc chuẩn bị, tổ chức đại hội các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

3. Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

4. Về phát triển kinh tế - xã hội; phát triển kinh tế tư nhân; hội nhập quốc tế trong tình hình mới

Chưa phát sinh nội dung báo cáo so với kỳ trước.

*** Đề xuất, kiến nghị:** Không có.

UBND xã Ba Đình kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- TT phục vụ HCC;
- Lưu: VT, VP (nhsa).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Ôn